TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN YÊN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 17/2025/HNGĐ-ST Ngày 11-3-2025 V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hà Thị Minh Quế
2. Ông Vũ Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nghiêm Thị Vân Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Ngày 11 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2025/TLST-HNGĐ ngày 03-02-2025 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 24-02-2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Ngô Thị Thanh T, sinh năm 1995. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1992. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái

Hiện đang cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Yên Bái

Địa chỉ: Tổ 13, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03-02-2025, bản tự khai, nguyên đơn chị Ngô Thị Thanh T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn T1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái vào ngày 20/6/2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống tại xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2020 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T1 không tu chí làm ăn, nghiện chất ma túy. Chị đã khuyên ngăn nhiều lần nhưng không có kết quả. Dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Từ đầu năm 2024 chị đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ sinh sống cho đến nay. Tháng 10 năm 2024 anh T1 lại tái nghiện và hiện nay đang đi cai nghiện tập trung tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Yên Bái. Nay

chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Toà án nhân dân huyện Văn Yên giải quyết cho chị được ly hôn anh T1.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Gia H sinh ngày 05/01/2018 hiện nay cháu H đang sinh sống cùng chị. Ly hôn, chị T có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu H, không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 10/02/2025 anh Nguyễn Văn T1 trình bày: Anh và chị Ngô Thị Thanh T được tự do tìm hiểu, kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Nay anh đang phải đi cai nghiện tại trung tâm cai nghiện ma túy. Nếu chị T xác định không còn tình cảm và yêu cầu giải quyết ly hôn, anh nhất trí ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Gia H sinh ngày 05/01/2018 hiện nay cháu H đang sinh sống cùng chị T. Do hiện nay anh đang đi cai nghiện tập trung không có điều kiện để nuôi con, nếu phải ly hôn anh nhất trí giao cháu H cho chị T nuôi dưỡng.

Về tài sản chung nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đã ra thông báo về phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải; trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho anh Nguyễn Văn T1 nhưng do hiện nay anh T1 đang đi cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Yên Bái, không thể có mặt theo giấy báo của Tòa án được. Anh T1 đề nghị giải quyết vắng mặt anh tại tất cả cả buổi làm việc, tiếp cận công khai chứng cứ và xét xử vắng mặt anh tại phiên tòa.

Do anh T1 không thể có mặt theo thông báo của Tòa án, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Anh Nguyễn Văn T1 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái. Căn cứ Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Nguyên đơn chị Ngô Thị Thanh T và bị đơn anh Nguyễn Văn T1 đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Ngô Thị Thanh T và anh Nguyễn Văn T1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái vào ngày 20/6/2017 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Tại bản tự khai chị T, anh T1 đều xác định: Trong cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, không còn tình cảm với nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2024 cho đến tháng 10 năm 2024 thì anh T1 đi cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Yên Bái, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc nhau nữa. Từ những lời khai của chị T, anh T1 cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị T, anh T1 thực sự trầm trọng, đời sống chung thực tế không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó có căn cứ cho chị T được ly hôn anh T1 theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung*: Chị Ngô Thị Thanh T và anh Nguyễn Văn T1 có 01 con chung là Nguyễn Gia H sinh ngày 05/01/2018 hiện nay cháu H đang sinh sống cùng chị T và ông bà ngoại. Ly hôn, chị T có nguyện vọng được nuôi con, không yêu cầu anh T1 phải cấp dưỡng nuôi con. Bản thân anh T1 cũng xác định hiện đang đi cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Yên Bái nên không có điều kiện để nuôi con, anh T1 nhất trí giao con cho chị T nuôi dưỡng.

Hội đồng xét xử thấy rằng để đảm bảo sự ổn định về cuộc sống và đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, cần giao con là Nguyễn Gia H cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Chị T không yêu cầu anh T1 phải cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Ngô Thị Thanh T và anh Nguyễn Văn T1 đều xác định tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

[5] *Về án phí*: Chị Ngô Thị Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Thanh T được ly hôn anh Nguyễn Văn T1.

2. Về con chung: Giao con là Nguyễn Gia H sinh ngày 05/01/2018 cho chị Ngô Thị Thanh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Văn T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Ngô Thị Thanh T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn được khấu trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2024/0000160 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái ngày 03/02/2025 (xác nhận chị T đã nộp đủ).

4. Quyền kháng cáo: Chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Văn T1 được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên;
- Chi cục THADS huyện Văn Yên;
- UBND xã Yên Hợp, huyện Văn Yên;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA; HCTP.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Mai Thị Thu Hương